

Số: 165 /QĐ-BCĐ

Hà Nội, ngày 03 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế quản lý, vận hành, khai thác sử dụng
Cổng Thông tin điện tử Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia**

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO PHÒNG THỦ DÂN SỰ QUỐC GIA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Phòng thủ dân sự ngày 20 tháng 6 năm 2023; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 luật về quân sự, quốc phòng ngày 27 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trên môi trường mạng;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, vận hành, khai thác sử dụng Cổng Thông tin điện tử Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./..

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, Công báo;
- Lưu: VT, BCĐ (2b). 50

TRƯỞNG BAN

THỦ TƯỚNG
Phạm Minh Chính



**BAN CHỈ ĐẠO
PHÒNG THỦ DÂN SỰ QUỐC GIA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Quản lý, vận hành, khai thác sử dụng

Cổng Thông tin điện tử Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 465/QĐ-BCĐ ngày 03 tháng 11 năm 2025
của Thủ tướng Chính phủ)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về tổ chức và hoạt động của Cổng Thông tin điện tử Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia trên mạng, nền tảng số, trên các nền tảng bao gồm: Quản lý, cung cấp, cập nhật, khai thác, sử dụng thông tin; biên tập, kiểm duyệt thông tin.

2. Quy chế này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia cung cấp thông tin, quản lý, vận hành, khai thác sử dụng Cổng Thông tin điện tử Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia (sau đây gọi tắt là Cổng Thông tin điện tử).

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động và bảo đảm an toàn, an ninh thông tin

1. Cổng Thông tin điện tử là nơi cung cấp, trao đổi thông tin, tích hợp các kênh thông tin về phòng thủ dân sự, bao gồm thông tin từ Tổng đài 112 về tiếp nhận thông tin sự cố, thiên tai, thảm họa và yêu cầu trợ giúp của tổ chức, cá nhân; các ứng dụng theo một phương thức thống nhất, thông qua một điểm truy cập duy nhất đối với người sử dụng thông tin trên Cổng Thông tin điện tử, đồng thời là trang thông tin, truyền thông đa phương tiện chính thức về các hoạt động của Lãnh đạo Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia, các bộ, ngành, địa phương trên mạng Internet.

2. Nội dung cung cấp và trao đổi thông tin trên Cổng Thông tin điện tử bao gồm: Cập nhật nội dung chỉ đạo, điều hành của Ban Chỉ đạo, các thông tin về diễn biến sự cố, thảm họa và hoạt động ứng phó, khắc phục hậu quả; phản ánh hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương với sự tham gia của các cơ quan, tổ chức, cá nhân và toàn dân về phòng thủ dân sự; các thông tin tuyên truyền, phổ biến kiến thức, hướng dẫn kỹ năng để nâng cao tinh thần chủ động và khả năng ứng phó với các tình huống khẩn cấp do sự cố, thảm họa, thiên tai, dịch bệnh, môi trường; lan tỏa những tấm gương

người tốt, việc tốt, qua đó góp phần nâng cao nhận thức về hoạt động phòng thủ dân sự. Thông tin trên Cổng Thông tin điện tử được truyền tải dưới các định dạng: Văn bản, âm thanh, hình ảnh, video, đồ họa, thể hiện qua 05 nhóm: Tra cứu thông tin; cảnh báo, thông tin khẩn cấp; ứng dụng quản lý, điều hành; tiện ích truyền thông - tương tác cộng đồng; cung cấp thông tin về thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến.

3. Việc cung cấp, khai thác, sử dụng và quản lý thông tin trên Cổng Thông tin điện tử bảo đảm an toàn thông tin cấp độ 3 theo quy định của Luật Công nghệ thông tin, Luật An toàn thông tin, Luật An ninh mạng, Luật Bảo vệ bí mật nhà nước, Luật Sở hữu trí tuệ; Nghị định của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước; Thông tư, quy định của Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Quốc phòng và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 3. Các hành vi bị cấm

1. Lợi dụng Cổng Thông tin điện tử nhằm mục đích: Thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật, trái đạo đức xã hội, vi phạm Điều lệnh, Điều lệ, quy định của Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Quốc phòng và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

2. Đưa lên Cổng Thông tin điện tử thông tin không rõ nguồn gốc, chưa được kiểm chứng hoặc còn nhiều ý kiến khác nhau có thể làm người đọc hiểu sai lệch.

3. Gây rối, phá hoại hệ thống công nghệ thông tin phục vụ hoạt động của Cổng Thông tin điện tử và cản trở trái pháp luật việc quản lý, cung cấp, sử dụng các dịch vụ và thông tin trên Cổng Thông tin điện tử.

4. Cố tình truy cập vào các nội dung không thuộc thẩm quyền; đánh cắp và sử dụng trái phép mật khẩu, khoá mật mã và thông tin riêng của các tổ chức, cá nhân trên Cổng Thông tin điện tử.

5. Các hành vi dò quét, tấn công mạng, giả mạo thông tin, chiếm đoạt quyền điều khiển và phá hoại Cổng Thông tin điện tử.

Chương II

TỔ CHỨC, QUẢN LÝ, VẬN HÀNH CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ BAN CHỈ ĐẠO PHÒNG THỦ DÂN SỰ QUỐC GIA

Điều 4. Tổ chức Cổng Thông tin điện tử

Cổng Thông tin điện tử được tổ chức thành các chuyên mục, các mục, các dịch vụ tiện ích; cung cấp thông tin công khai (không quản lý đăng nhập) hoặc không công khai (có quản lý đăng nhập) có tính năng cơ bản đáp ứng được nhu cầu theo dõi tin tức; tiện ích trong quản lý và khai thác cơ sở dữ liệu phục vụ các

mặt công tác của Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia và chức năng chỉ đạo điều hành.

Điều 5. Quản lý, vận hành Cổng Thông tin điện tử

Cổng Thông tin điện tử đặt dưới sự chỉ đạo toàn diện của Lãnh đạo Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia, Bộ Quốc phòng, trong đó Văn phòng Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia chịu trách nhiệm quản lý, điều hành các hoạt động của Cổng Thông tin điện tử; thực hiện bảo đảm an toàn thông tin, khả năng truy cập của Cổng Thông tin điện tử; chịu trách nhiệm định hướng thông tin cung cấp trên Cổng Thông tin điện tử bảo đảm đúng quy định pháp luật.

Chương III

CƠ CẤU TỔ CHỨC, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA BAN BIÊN TẬP

Điều 6. Cơ cấu tổ chức của Ban Biên tập

1. Cổng Thông tin điện tử có Ban Biên tập gồm Trưởng ban, các Phó Trưởng ban, các Ủy viên; Tổ Thư ký Ban Biên tập và Tổ Giúp việc Ban Biên tập. Cơ cấu của Ban Biên tập và Tổ Thư ký Ban Biên tập bao gồm đại diện các bộ, ngành là thành viên Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia quy định tại khoản 3 Điều 5 Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự.

2. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Văn phòng Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ thành lập, quy định tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Biên tập Cổng Thông tin điện tử; tổ chức bộ máy, biên chế của Cổng Thông tin điện tử dựa trên việc tổ chức lại và đội ngũ nhân sự hiện có của Trang thông tin điện tử Văn phòng Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia và nhân sự làm việc theo chế độ kiêm nhiệm của Bộ Quốc phòng và các bộ, ngành để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Điều 7. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Biên tập

1. Trưởng Ban Biên tập: Chỉ đạo, điều hành toàn bộ hoạt động của Ban Biên tập và Cổng Thông tin điện tử Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia; định hướng nội dung, phê duyệt thông tin đăng tải; phân công, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của các thành viên.

2. Phó Trưởng Ban Biên tập: Giúp Trưởng ban điều hành hoạt động của Cổng; chịu trách nhiệm về công tác kỹ thuật, bảo đảm an toàn thông tin và an ninh mạng; thẩm định, hướng dẫn, định hướng tuyên truyền.

3. Các Ủy viên: Theo dõi, đôn đốc các đầu mối được phân công phụ trách; tiếp nhận tin bài, kiểm duyệt và gửi nội dung cho Tổ Thư ký đăng tải; chỉ đạo đơn vị mình đảm bảo chất lượng tin, bài, ảnh.

4. Tổ Thư ký Ban Biên tập: Tổng hợp tình hình hoạt động của Cổng; duy trì nền nếp sơ kết, tổng kết (quý, 6 tháng, năm); đề xuất khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; kiểm duyệt và đăng tải tin, bài theo phân công.

5. Tổ Giúp việc Ban Biên tập: Quản lý, vận hành kỹ thuật và mỹ thuật của Cổng Thông tin điện tử Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia; cập nhật tin tức, đăng tải thông tin phòng thủ dân sự; đề xuất điều chỉnh, bổ sung nội dung, hình thức Cổng; trước ngày 25 hằng tháng, báo cáo kết quả hoạt động cho Ban Biên tập; phát hiện và báo cáo kịp thời các vi phạm Quy chế.

6. Quyền hạn của Ban Biên tập: Khóa tài khoản hoặc xóa dữ liệu vi phạm; thông báo lý do với đơn vị liên quan; định kỳ hoặc theo chỉ đạo của Trưởng ban, đánh giá kết quả hoạt động và định hướng nội dung Cổng.

Chương IV

NỘI DUNG, HÌNH THỨC CUNG CẤP, CẬP NHẬT, KHAI THÁC, SỬ DỤNG THÔNG TIN

Điều 8. Nội dung thông tin trên Cổng Thông tin điện tử

Cổng Thông tin điện tử cung cấp công khai, minh bạch, kịp thời, đầy đủ, chính xác các thông tin theo quy định tại Điều 28 Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006 và Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ. Các chuyên mục được tổ chức như sau:

1. Giới thiệu: Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia; cơ cấu tổ chức; lịch sử hình thành và phát triển của Ban Chỉ đạo.

2. Tin tức - Sự kiện: Thông tin về hoạt động phòng ngừa, ứng phó, khắc phục sự cố, thảm họa; thông tin của Hệ thống giám sát thiên tai Việt Nam; tin tức, sự kiện về phòng thủ dân sự, ứng phó sự cố, thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, môi trường và tìm kiếm cứu nạn trong và ngoài nước; khoa học, công nghệ trong lĩnh vực phòng thủ dân sự; hoạt động của Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia, các bộ, ngành, địa phương; thông tin quốc tế liên quan.

3. Điện chỉ đạo, thông cáo báo chí: Công điện, thông cáo chính thức của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo; nội dung cung cấp cho báo chí; lịch họp báo và kết quả họp báo.

4. Văn bản quy phạm pháp luật, chỉ đạo điều hành về phòng thủ dân sự của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia.

5. Tài liệu, hướng dẫn chuyên môn, quy trình, biểu mẫu phục vụ công tác phòng thủ dân sự của các bộ, ngành, địa phương.

6. Hoạt động chuyển đổi số trong lĩnh vực phòng thủ dân sự; giải pháp công nghệ hỗ trợ chỉ huy, điều hành hoạt động phòng thủ dân sự.

7. Thư viện tư liệu, hình ảnh, video, bản đồ, đồ họa về hoạt động phòng thủ dân sự.

8. Trợ giúp và liên hệ: Hướng dẫn sử dụng Cổng Thông tin điện tử; quy chế hoạt động; mục góp ý, phản hồi; thông tin liên hệ.

9. Liên kết và tích hợp: Đầu mối kết nối thông tin, dữ liệu chỉ đạo, điều hành của Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia trên môi trường mạng; hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, tích hợp thông tin với Cổng Thông tin điện tử của Chính phủ, các Cổng Thông tin điện tử của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; tích hợp với hệ thống Tổng đài 112 tiếp nhận nội dung thông tin về sự cố, thiên tai, thảm họa, những nguy cơ xảy ra, yêu cầu trợ giúp của tổ chức, cá nhân trong phạm vi toàn quốc.

10. Thống kê truy cập: Số lượt truy cập theo ngày, tuần, tháng, tổng lượt.

Điều 9. Hình thức cung cấp và cập nhật thông tin

1. Thông tin gửi đăng và đăng trên Cổng Thông tin điện tử Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia phải theo chuẩn Bộ mã tiếng Việt Unicode, TCVN 6909 - 2001, font chữ Times New Roman (cỡ chữ 14), ảnh (định dạng JPG, JPEG, PNG); video clip (định dạng MP4); ảnh và video rõ ràng, độ phân giải 1080x1920, tỷ lệ 16:9, dung lượng tối đa không quá 500MB/tệp. Tiêu đề bài viết là chữ in thường đậm cỡ chữ 18.

2. Các hoạt động của Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia phải được cập nhật trong vòng 24 giờ sau khi diễn ra sự kiện. Đối với các dữ liệu chuyên ngành phải lập kế hoạch cung cấp, cập nhật cụ thể theo tháng, quý, năm.

3. Không đăng các tin, bài có yếu tố bí mật quân sự, bí mật quốc gia.

4. Chất lượng tin bài do Ban Biên tập thẩm định xem xét và xử lý, báo cáo đề xuất thay đổi, phát triển số lượng, chất lượng tin bài theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia.

Chương V

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC

Điều 10. Bộ Quốc phòng

1. Chỉ đạo Văn phòng Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia

a) Chủ trì, phối hợp với Cổng Thông tin điện tử của Chính phủ và các đơn vị liên quan tổ chức xây dựng, vận hành và quản lý Cổng Thông tin điện tử Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia; thành lập Ban Biên tập Cổng Thông tin điện tử báo cáo Bộ Quốc phòng trình Trưởng Ban Chỉ đạo phê duyệt.

b) Bảo đảm Cổng Thông tin điện tử để phản ánh, cung cấp thông tin kịp thời, đầy đủ, chính xác, hiệu quả hoạt động phòng thủ dân sự trên phạm vi cả nước.

c) Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và phân công nhiệm vụ, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo, bồi dưỡng và các chế độ, chính sách khác đối với cán bộ, nhân viên làm việc tại Cổng Thông tin điện tử Ban Chỉ đạo Phòng thủ quốc gia theo quy định của pháp luật.

d) Phối hợp với các cổng thông tin bộ, ngành, địa phương, các cơ quan thông tấn báo chí trung ương, cơ quan thường trực về phòng thủ dân sự các bộ, ngành xây dựng kế hoạch định hướng tuyên truyền, hoạt động điều hành, đăng tải nội dung và các bài trên Cổng Thông tin điện tử; đề nghị Lãnh đạo Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia khen thưởng cho các cá nhân, tập thể có kết quả tốt; bảo đảm an ninh, an toàn cho Cổng Thông tin điện tử.

đ) Chỉ đạo cơ quan công nghệ thông tin thực hiện quản trị Cổng Thông tin điện tử; triển khai các giải pháp bảo đảm Cổng Thông tin điện tử hoạt động liên tục, ổn định đúng chỉ tiêu kỹ thuật, an toàn thông tin, an ninh mạng; hướng dẫn, hỗ trợ quản trị Cổng Thông tin điện tử. Đề xuất kinh phí hàng năm duy trì hoạt động, nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị; xây dựng và nâng cấp các phần mềm, công nghệ; mua bản quyền các kho thông tin và tài liệu điện tử; cập nhật thông tin, cơ sở dữ liệu.

e) Chủ trì hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện Quy chế này.

2. Bảo đảm kinh phí xây dựng và vận hành Cổng Thông tin điện tử Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia.

Điều 11. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng ban hành quyết định thành lập, quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và giấy phép hoạt động của Cổng Thông tin điện tử trực thuộc Văn phòng Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia.

Điều 12. Văn phòng Chính phủ

Chỉ đạo Cổng Thông tin điện tử Chính phủ hỗ trợ, tư vấn cho Văn phòng Ban Chỉ đạo thiết kế giao diện, hướng dẫn vận hành hệ thống đa phương tiện giao thức mạng (IMS); tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ vận hành và tích hợp Cổng Thông tin điện tử.

Điều 13. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

1. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ có lãnh đạo là thành viên Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia cử cán bộ tham gia Ban Biên tập, Tổ Thư ký Ban Biên tập để thực hiện các nội dung thông tin về hoạt động phòng thủ dân sự trong lĩnh vực quản lý trên Cổng Thông tin điện tử.

2. Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương: Phối hợp chỉ đạo cơ quan, đơn vị thuộc quyền thông tin tuyên truyền, phổ biến pháp luật và công tác chỉ đạo điều hành hoạt động phòng thủ dân sự trên phạm vi toàn quốc; phối hợp với Văn phòng Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia để cung cấp, cập nhật thông tin về hoạt động phòng thủ dân sự tại địa phương trên Cổng Thông tin điện tử.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Khen thưởng, xử phạt

Tổ chức, cá nhân có thành tích trong việc quản lý, khai thác, vận hành Cổng Thông tin điện tử thì tùy theo tính chất, mức độ, thành tích đạt được sẽ được khen thưởng theo quy định pháp luật; cá nhân vi phạm Quy chế, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Điều 15. Tổ chức thực hiện

1. Bộ Quốc phòng, Bộ Khoa học và Công nghệ và các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện, Bộ Quốc phòng kịp thời phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ đề xuất những vấn đề nảy sinh cần sửa đổi, điều chỉnh báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định./.